ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÀ HUY TẬP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 229 /KH-UBND	*Phường Hà Huy Tập, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thí điểm kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi trên địa bàn phường Hà Huy Tập

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 và Nghị định số 32/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023;

Căn cứ Quyết định số 4999/QĐ-BNNMT ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật cơ sở dữ liệu lĩnh vực chăn nuôi và thú y;

Thực hiện Kế hoạch số 695/KH-UBND ngày 04/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về triển khai thí điểm kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi;

Ủy ban nhân dân phường Hà Huy Tập ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh kê khai hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn (sau đây gọi tắt là Hệ thống) nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, bảo đảm tính thống nhất của số liệu, phục vụ xây dựng định hướng phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao về kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống.

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chăn nuôi trên địa bàn phường theo hướng "Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung", phục

vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh và định hướng phát triển sản xuất.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chăn nuôi trong việc kê khai, cập nhật thông tin hoạt động chăn nuôi theo quy định.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm đồng bộ, đúng quy trình, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền; rà soát toàn bộ hộ, cơ sở có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn để xác định tổ chức, cá nhân thuộc diện phải kê khai, không bỏ sót đối tượng; tổ chức kê khai và cập nhật dữ liệu theo từng giai đoạn.

- Dữ liệu trước khi cập nhật lên Hệ thống phải được rà soát, kiểm tra, đối chiếu với thực tế và các nguồn dữ liệu quản lý hiện có tại địa phương.

- Phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm; thường xuyên theo dõi tiến độ, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Không làm phát sinh thủ tục, chi phí không cần thiết đối với người dân; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp đối với các hộ chăn nuôi còn hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu hoàn thành việc rà soát, kê khai, cập nhật dữ liệu hoạt động chăn nuôi trên địa bàn phường Hà Huy Tập theo lộ trình của UBND tỉnh; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất, phục vụ công tác quản lý, phòng, chống dịch bệnh và phát triển chăn nuôi bền vững.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về cán bộ và hệ thống

- Bảo đảm cán bộ được phân công làm đầu mối quản lý dữ liệu chăn nuôi có tài khoản, quyền truy cập phù hợp và được hướng dẫn sử dụng Hệ thống.

- Bảo đảm cán bộ tổ dân phố và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố được hướng dẫn để có khả năng hỗ trợ người dân thực hiện kê khai.

2.2. Đối với các hộ chăn nuôi thuộc diện kê khai

Rà soát, lập danh sách toàn bộ hộ, cơ sở có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn và xác định các hộ thuộc diện phải kê khai; hướng dẫn kê khai, phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thành tối thiểu 50% số hộ thuộc diện kê khai và hoàn thành kê khai ban đầu trước ngày 30/5/2027.

2.3. Đối với chó, mèo

- Rà soát, đối soát danh sách quản lý đàn chó, mèo và dữ liệu tiêm phòng bệnh dại trên địa bàn.

- Hướng dẫn chủ nuôi kê khai trên Hệ thống khi có yêu cầu.

- Không đặt chỉ tiêu cấp mã định danh cá thể cho chó, mèo trong năm 2026 theo Kế hoạch của tỉnh.

III. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Rà soát, phân công cán bộ và chuẩn bị điều kiện triển khai

Thời gian: Từ ngày ban hành Kế hoạch đến ngày 25/11/2026.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu UBND phường phân công cán bộ đầu mối trực tiếp theo dõi, quản lý, khai thác và cập nhật dữ liệu chăn nuôi trên Hệ thống; công chức được phân công thực hiện cập nhật dữ liệu theo phân quyền được giao.

- Rà soát tài khoản, quyền truy cập; tiếp nhận và thực hiện đầy đủ nội dung hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

- Rà soát các hộ, cơ sở chăn nuôi thuộc diện kê khai; cập nhật dữ liệu chăn nuôi theo từng tổ dân phố.

2. Tuyên truyền, phổ biến quy định về kê khai hoạt động chăn nuôi

Thời gian: Từ tháng 11/2026 và thực hiện thường xuyên.

- Nội dung tuyên truyền: Mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; trách nhiệm kê khai hoạt động chăn nuôi; quyền và trách nhiệm của chủ cơ sở, hộ chăn nuôi; các thông tin cần cung cấp khi thực hiện kê khai; việc cập nhật thông tin khi có biến động về đàn vật nuôi, cơ sở chăn nuôi; cách thức phối hợp với cán bộ phường, cán bộ tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng để thực hiện kê khai.

- Hình thức tuyên truyền: Thông qua hệ thống truyền thanh phường, trang thông tin điện tử của phường, các nhóm thông tin cộng đồng phù hợp; lồng ghép tại các cuộc họp tổ dân phố; tuyên truyền trực tiếp đến các cơ sở, hộ chăn nuôi thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng; phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, vận động Nhân dân.

3. Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng kê khai cho cán bộ phụ trách, cán bộ tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng

Thời gian: Từ ngày 30/11/2026 đến ngày 05/12/2026.

- Tổ chức tập huấn để cán bộ phụ trách, cán bộ tổ dân phố và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nắm được quy trình cơ bản hỗ trợ người dân cập nhật thông tin trên Hệ thống.

- Hướng dẫn các tổ dân phố lập bảng rà soát, kê khai chăn nuôi của các hộ dân.

4. Rà soát, thu thập và chuẩn hóa dữ liệu

Thời gian: Giai đoạn 1 từ ngày 30/11/2026 đến ngày 25/12/2026; giai đoạn 2 từ ngày 01/01/2027 đến ngày 30/5/2027.

Thực hiện theo các bước:

- Bước 1: Rà soát danh sách cơ sở chăn nuôi trên địa bàn từng tổ dân phố.

- Bước 2: Kiểm tra, đối chiếu các thông tin: Tên chủ hộ, địa chỉ, loại vật nuôi, số lượng vật nuôi, tình trạng hoạt động và các thông tin khác theo yêu cầu của Hệ thống; xử lý các trường hợp thiếu thông tin, sai thông tin, trùng lặp dữ liệu.

- Bước 3: Cập nhật dữ liệu đã được kiểm tra, xác nhận lên Hệ thống.

5. Duy trì kê khai định kỳ và cập nhật sau khi kết thúc kê khai ban đầu

Thời gian: Từ ngày 31/5/2027. Trong giai đoạn triển khai (đến ngày 30/5/2027), việc cập nhật khi có biến động về đàn vật nuôi, cơ sở chăn nuôi vẫn được thực hiện theo quy định, không chờ đến giai đoạn duy trì.

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi tiếp tục kê khai trên Hệ thống theo tài khoản được cấp.

- Kiểm tra thông tin trước khi xác nhận, cập nhật.

- Hướng dẫn chủ hộ chăn nuôi thực hiện kê khai định kỳ và kê khai khi có biến động đàn vật nuôi theo quy định.

- Trường hợp Hệ thống xảy ra sự cố, tạm thời tiếp nhận thông tin bằng phiếu, biểu mẫu phù hợp, lưu trữ đầy đủ và cập nhật bổ sung ngay khi Hệ thống hoạt động trở lại bình thường.

6. Kiểm tra, giám sát và xử lý dữ liệu

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ kê khai của từng tổ dân phố, từng nhóm đối tượng.

- Đối chiếu dữ liệu trên Hệ thống với tình hình thực tế.

- Kịp thời yêu cầu bổ sung, điều chỉnh đối với dữ liệu thiếu, sai hoặc trùng lặp.

- Trường hợp vượt thẩm quyền hoặc phát sinh lỗi kỹ thuật, tổng hợp báo cáo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh để được hướng dẫn, xử lý.

- Theo dõi việc cấp mã định danh cơ sở ngay trong giai đoạn kê khai ban đầu theo quy trình và phân quyền của Hệ thống; tổng hợp riêng số cơ sở đã kê khai và số cơ sở đã được cấp mã định danh.

7. Yêu cầu bảo mật dữ liệu

- Không dùng chung tài khoản, mật khẩu.

- Chỉ khai thác dữ liệu theo nhiệm vụ và phân quyền.

- Không đưa danh sách có thông tin cá nhân lên các nhóm cộng đồng để tuyên truyền.

8. Chế độ báo cáo

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn phường, tham mưu UBND phường báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi).

- Báo cáo định kỳ trước ngày 20 hằng tháng. Nội dung báo cáo tập trung vào: Số cơ sở đã rà soát; số cơ sở thuộc diện kê khai; số cơ sở đã kê khai; số cơ sở đã được cấp mã định danh; tỷ lệ hoàn thành; khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phân công cán bộ trực tiếp phụ trách quản lý, khai thác và cập nhật dữ liệu chăn nuôi.

- Chủ trì rà soát, tổng hợp danh sách các cơ sở, hộ chăn nuôi thuộc diện phải kê khai; theo dõi tiến độ kê khai của từng tổ dân phố.

- Chủ trì kiểm tra, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu trước khi cập nhật; hướng dẫn các hộ chăn nuôi thực hiện kê khai, cập nhật thông tin; tổng hợp báo cáo UBND phường và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng các tổ dân phố; cung cấp tài liệu hướng dẫn kê khai, biểu mẫu rà soát.

- Tham mưu nguồn kinh phí để tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

2. Cán bộ được phân công làm đầu mối Hệ thống

- Quản lý tài khoản được giao; sử dụng đúng mục đích, đúng phân quyền; trực tiếp cập nhật, khai thác dữ liệu theo nhiệm vụ.

- Theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ, cấp mã định danh; tổng hợp những trường hợp lỗi, sai lệch, trùng lặp để xử lý.

- Tiếp nhận, kiểm tra thông tin do Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ trưởng tổ dân phố chuyển đến trước khi cập nhật lên Hệ thống.

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ kiểm tra, đối chiếu.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát, tổng hợp danh sách các hộ chăn nuôi thuộc diện phải kê khai.

- Hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi thực hiện kê khai, cập nhật thông tin.

- Phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của phường.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các kênh thông tin phù hợp của phường về mục đích, ý nghĩa và trách nhiệm kê khai hoạt động chăn nuôi.

- Là cơ quan theo dõi Tổ công nghệ số cộng đồng, chỉ đạo, điều phối các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố tham gia tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân kê khai hoạt động chăn nuôi; phối hợp đánh giá kết quả tham gia của các Tổ.

5. Tổ trưởng các tổ dân phố

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát toàn bộ hộ, cơ sở có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tổ dân phố; lập danh sách các hộ chăn nuôi thuộc diện phải kê khai.

- Tuyên truyền, vận động người dân phối hợp cung cấp thông tin; hỗ trợ cán bộ phường xác minh thông tin thực tế.

- Theo dõi, đôn đốc các hộ chăn nuôi chưa thực hiện kê khai.

6. Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố

Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố (được kiện toàn tại Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 12/10/2026 của UBND phường) có trách nhiệm:

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về kê khai hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống do UBND phường tổ chức.

- Phối hợp với Tổ trưởng tổ dân phố rà soát, lập danh sách hộ, cơ sở chăn nuôi; thu thập, kiểm tra sơ bộ thông tin theo biểu mẫu trước khi chuyển cán bộ đầu mối cập nhật.

- Trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ các hộ chăn nuôi, nhất là người cao tuổi, hộ còn hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, thực hiện kê khai, cập nhật thông tin trên Hệ thống; hướng dẫn kê khai bổ sung khi có biến động đàn vật nuôi.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm kê khai hoạt động chăn nuôi qua các nhóm thông tin cộng đồng của tổ dân phố; hướng dẫn người dân bảo mật tài khoản, cảnh giác với các hình thức lừa đảo trực tuyến lợi dụng việc kê khai; không đăng tải danh sách có thông tin cá nhân của người dân lên các nhóm cộng đồng.

- Tổng hợp, phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc của người dân trong quá trình kê khai về Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Phòng Văn hóa - Xã hội.

7. Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện kê khai; phân công hỗ trợ tại các tổ dân phố, tập trung hỗ trợ các hộ còn hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

8. Các tổ chức, cá nhân, hộ chăn nuôi

- Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin hoạt động chăn nuôi theo yêu cầu; phối hợp với cán bộ phường, tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng trong quá trình rà soát, xác minh dữ liệu.

- Thực hiện kê khai, cập nhật thông tin theo quy định; chủ động thông báo khi có biến động về quy mô, loại vật nuôi, địa điểm hoặc tình trạng hoạt động chăn nuôi.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung trọng tâm	Kết quả cần đạt
20/11/2026	Ban hành Kế hoạch; phân công cán bộ; rà soát tài khoản.	Có cán bộ đầu mối; tài khoản và phân quyền được rà soát.

Thời gian	Nội dung trọng tâm	Kết quả cần đạt
30/11 - 05/12/2026	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng Hệ thống để kê khai, cập nhật dữ liệu cho cán bộ phường, cán bộ tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng; rà soát, lập biểu thông tin các hộ chăn nuôi tại các tổ dân phố.	Cán bộ phụ trách, Tổ công nghệ số cộng đồng nắm vững quy trình; danh sách hộ chăn nuôi được rà soát và lập biểu đầy đủ.
05/12 - 25/12/2026	Cập nhật dữ liệu hộ, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn lên Hệ thống; Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ hộ dân kê khai.	Phấn đấu đạt tối thiểu 50% số hộ chăn nuôi thuộc diện kê khai trên địa bàn.
26 - 31/12/2026	Rà soát, kiểm tra, đối chiếu, cập nhật dữ liệu.	Hoàn thành chỉ tiêu năm 2026 theo Kế hoạch của tỉnh.
01/01 - 30/5/2027	Tiếp tục kê khai các hộ còn lại; rà soát, kiểm tra, đối chiếu, cập nhật dữ liệu; theo dõi việc cấp mã định danh cơ sở.	Hoàn thành kê khai ban đầu đối với các hộ còn lại; dữ liệu đã được kiểm tra, đối chiếu; tỷ lệ kê khai được tổng hợp.
Từ 31/5/2027	Duy trì, cập nhật dữ liệu khi có biến động; thực hiện kê khai định kỳ.	Dữ liệu được cập nhật kịp thời; chế độ báo cáo duy trì theo mục III.8.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp, chăn nuôi đang triển khai trên địa bàn phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ, Tổ trưởng các tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng căn cứ nội dung Kế hoạch chủ động triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả; kịp thời tham mưu UBND phường chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường trực tiếp tiếp nhận, quản lý và tổ chức giải ngân nguồn vốn được phân bổ cho Kế hoạch triển khai cơ sở dữ liệu chăn nuôi đúng mục đích, đúng định mức, đúng chế độ tài chính và tiến độ Kế hoạch; lập đầy đủ hồ sơ thanh quyết toán kinh phí theo từng hạng mục (điều tra, nhập liệu, tập huấn, văn phòng phẩm, thiết bị hỗ trợ nếu có); báo cáo tình hình giải ngân và kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất cho UBND phường.

4. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn, xử lý.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại mục III.8 của Kế hoạch. Kết thúc năm 2026, tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; xác định rõ các nội dung đã hoàn thành, chưa hoàn thành và xây dựng phương án tiếp tục thực hiện trong năm 2027.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thí điểm kê khai hoạt động chăn nuôi, cấp mã định danh cơ sở trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi trên địa bàn phường Hà Huy Tập. Yêu cầu các phòng chuyên môn, cán bộ, công chức, Tổ trưởng các tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường và các tổ chức đoàn thể;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Phòng KTHT&ĐT, Phòng VH-XH;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Tổ trưởng các tổ dân phố;
- Tổ công nghệ số cộng đồng các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

UBND PHƯỜNG HÀ HUY TẬP TỈNH HÀ TĨNH

Nguyễn Nhật Linh